

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN TRỤ
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2019/DS-ST
Ngày: 10/4/2019
V/v: “Tranh chấp về hợp đồng
dân sự mua bán tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN TRỤ
TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Quốc Dũng.

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Mai Thị Bỉ;

2/ Ông Phạm Văn Dự.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thu Thủy, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An.

Ngày 10 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 131/2018/TLST-DS, ngày 18 tháng 12 năm 2018, về việc “Tranh chấp về hợp đồng dân sự mua bán tài sản”.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2019/QĐXX-ST, ngày 07/3/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2019/QĐST-DS, ngày 21/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1971; Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh L (Có mặt).

2/ Bị đơn:

2.1/ Ông Võ Tấn Đ, sinh năm: 1970 (Có mặt);

2.2/ Bà Huỳnh Thị K, sinh năm: 1973 (Vắng mặt).

Cả hai cùng địa chỉ: Ấp B, xã Đ, huyện T, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1/ Theo đơn khởi kiện ghi ngày 27/11/2018, đơn khởi kiện bổ sung ngày 24/01/2019 và những lời trình bày tiếp theo của nguyên đơn, bà Nguyễn Thị L, như sau:

Bà là người kinh doanh tôm giống, thức ăn nuôi tôm và thuốc thủy sản. Từ ngày 08/6/2015 đến ngày 21/4/2018 bà đã nhiều lần bán vôi, thuốc thủy sản và thức ăn nuôi tôm cho vợ chồng ông Võ Tấn Đ và bà Huỳnh Thị K. Hai bên thỏa thuận mua bán theo hình thức cung cấp trọn gói, nghĩa là bà sẽ cung cấp toàn bộ thức ăn, thuốc thủy sản cho vợ chồng ông Đ để nuôi tôm, đến khi thu hoạch tôm thì vợ chồng ông Đ và bà K có nghĩa vụ thanh toán tiền cho bà.

Trong quá trình mua bán, vợ chồng ông Đ còn nợ lại bà một số tiền, cụ thể: Tính đến ngày 24/4/2016 hai bên đối chiếu nợ là 314.418.000đ, sau đó tiếp tục bán đến ngày 21/6/2016 với số tiền là 21.861.000đ, cộng với nợ cũ 314.418.000đ thành 336.279.000đ. Sau ngày 21/6/2016, hai bên tiếp tục mua bán đến ngày 21/4/2018 với số tiền là 144.415.000đ, cộng với nợ cũ là 336.279.000đ thành 480.694.000đ.

Nay bà khởi kiện yêu cầu ông Võ Tấn Đ và bà Huỳnh Thị K phải liên đới trả số tiền mua thức ăn nuôi tôm và thuốc thủy sản cho bà là 480.694.000đ.

2/ Bị đơn, ông Võ Tấn Đ, trình bày:

Ông thừa nhận vợ chồng ông có mua vôi, thuốc thủy sản và thức ăn nuôi tôm của bà Nguyễn Thị L, tổng số tiền vợ chồng ông đã mua và còn nợ lại bà L tính đến ngày 21/4/2018 là 480.694.000đ.

Nay bà Nguyễn Thị L yêu cầu vợ chồng ông trả số tiền 480.694.000đ, ông đồng ý trả 480.694.000đ nhưng do hoàn cảnh khó khăn xin được trả dần mỗi tháng 5.000.000đ cho đến khi hết nợ.

3/ Bị đơn, bà Huỳnh Thị K, trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt, niêm yết hợp lệ các thông báo về phiên hòa giải nhưng bà K vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn, bà Nguyễn Thị L và bị đơn, ông Võ Tấn Đ trình bày đã cung cấp đủ các chứng cứ, không cung cấp chứng cứ gì thêm đồng thời vẫn giữ ý kiến và yêu cầu của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Nguyễn Thị L khởi kiện yêu cầu ông Võ Tấn Đ và bà Huỳnh Thị K trả số tiền mua thức ăn nuôi tôm. Đây là quan hệ tranh chấp về hợp đồng dân sự mua bán

tài sản theo quy định tại Điều 430 của Bộ luật dân sự năm 2015 và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Bị đơn, bà Huỳnh Thị K, đã được Tòa án tổng đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng vẫn vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà K theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Bà Nguyễn Thị L yêu cầu vợ chồng ông Võ Tấn Đ và bà Huỳnh Thị K liên đới trả số tiền mua thức ăn nuôi tôm còn thiếu là 507.694.000đ. Ông Võ Tấn Đ thừa nhận còn nợ bà L số tiền thức ăn nuôi tôm nêu trên là 507.694.000đ. Đối với bà Huỳnh Thị K, Tòa án đã tiến hành niêm yết thông báo thụ lý vụ án, thông báo về các phiên hòa giải và quyết định xét xử vụ án. Trong các thông báo này Tòa án đã nêu rõ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng bà K không có ý kiến phản đối gì. Đồng thời tại phiên tòa, mặc dù ông Đ không được bà K ủy quyền nhưng với tư cách là chồng của bà K, ông Đ trình bày bà K biết việc bà L khởi kiện và bà K cũng thống nhất với số nợ cũng như có cùng ý kiến với ông Đ là đồng ý trả nợ cho bà L theo phương thức trả dần. Tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 quy định: *“Một bên đương sự thừa nhận những tình tiết, sự kiện ... mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh”*. Như vậy, Hội đồng xét xử xác định ông Võ Tấn Đ và bà Huỳnh Thị K có nợ bà Nguyễn Thị L số tiền mua thức ăn nuôi tôm là 507.694.000đ.

[4] Bà L yêu cầu ông Đ và bà K liên đới trả ngay 507.694.000đ. Ngược lại, ông Đ xin được trả dần mỗi tháng 5.000.000đ. Riêng bà K vắng mặt nên không có ý kiến trình bày. Việc yêu cầu trả dần của ông Đ không được bà L chấp nhận. Do đó Hội đồng xét xử quyết định buộc ông Võ Tấn Đ và bà Huỳnh Thị K phải liên đới trả cho bà Nguyễn Thị L số tiền mua thức ăn nuôi tôm còn nợ là 507.694.000đ khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do buộc ông Võ Tấn Đ và bà Huỳnh Thị K trả tiền cho bà Nguyễn Thị L nên ông Đ và bà K phải liên đới chịu án phí trên số tiền phải trả cho bà L. Bà L không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 3 Điều 26, Điều 35, 39, 147, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 430, 440, 357 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Buộc ông Võ Tấn Đ và bà Huỳnh Thị K phải liên đới trả cho bà Nguyễn Thị L số tiền mua thức ăn nuôi tôm và thuốc thủy sản là 507.694.000đ (Năm trăm lẻ bảy triệu sáu trăm chín mươi bốn nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Nguyễn Thị L, nếu chậm thi hành, ông Võ Tấn Đ và bà Huỳnh Thị K còn phải liên đới trả thêm tiền lãi cho bà L theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Võ Tấn Đ và bà Huỳnh Thị K phải liên đới chịu 24.308.000đ (Hai mươi bốn triệu ba trăm lẻ tám nghìn đồng).

- Bà Nguyễn Thị L không phải chịu án phí. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 12.153.000đ (Mười hai triệu một trăm năm mươi ba nghìn đồng) theo biên lai thu số 6629, ngày 18/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Trụ.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được cấp, tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

-TAND Tỉnh.
-VKSND Huyện.
-THA DS Huyện.
-Các đương sự.
- Lưu.

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Quốc Dũng